TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HÒA** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐCNHGT-DS	*Nghệ An, ngày 26 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32; 33; 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 609, 612,624, 625, 626, 627, 628, 630, 635 Khoản 1 Điều 643; các Điều 649, 650, 651- BLDS năm 2015; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngày 10/6/2025 của người đại diện theo ủy quyền của anh Lê Đức A và bà Lê Thị M, bà Lê Thị H, bà Lê Thị T, bà Lê Thị T1

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 3 năm 2025 của anh Lê Đức A về việc "Tranh chấp di sản thừa kế"

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc "Tranh chấp di sản thừa kế" của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Lê Đức A, sinh năm 1989

Trú tại: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Thái Sỹ O, sinh năm 1974

Địa chỉ: Xóm N, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số C đường P, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

(Theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 16/4/2025 tại văn phòng C; địa chỉ: K, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An)

- Người bị kiện: Bà Lê Thị M, sinh năm 1949
Bà Lê Thị H, sinh năm 1958
Bà Lê Thị T, sinh năm 1959
Bà Lê Thị T1, sinh năm 1962

Đều trú tại: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lê Đức B, sinh năm 1964

Trú tại: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Công nhận di sản thừa kế của ông Lê Đức H1, sinh năm 1918, chết ngày 04/01/2000 và bà Ngô Thị L1, sinh năm 1920, chết ngày 29/10/2017 là thửa đất số 32, tờ bản đồ số 41 có diện tích 1797,7m^2; địa chỉ: Xóm B (nay là xóm H), xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB254057 do UBND thị xã T cấp ngày 01/8/2014 mang tên bà Ngô Thị L1 (trong đó có 300m^2 đất ở, 1497,7m^2 đất trồng cây lâu năm khác (vườn)), không có tài sản trên đất (theo sơ đồ phân chia thửa đất số 01/2025/SĐPC/KSTKXDHT do Công ty TNHH K lập ngày 04/6/2025)

Công nhận di chúc do bà Ngô Thị L1 lập ngày 02/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An về việc để lại ½ (một phần hai) quyền sử dụng đất tại thửa đất số 32, tờ bản đồ số 41 có diện tích 1797,7m^2; địa chỉ: Xóm B (nay là xóm H), xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP254057 do UBND thị xã T cấp ngày 01/8/2014 mang tên bà Ngô Thị L1; phần của bà L1 cho ông Lê Đức A có hiệu lực pháp luật.

Anh Lê Đức A và bà Lê Thị M, bà Lê Thị H, bà Lê Thị T, bà Lê Thị T1 thỏa thuận, thống nhất phân chia di sản là thửa đất số 32, tờ bản đồ số 41 có diện tích 1797,7m^2; địa chỉ: Xóm B (nay là xóm H), xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP254057 do UBND thị xã T cấp ngày 01/8/2014 mang tên bà Ngô Thị L1 như sau:

Giao cho anh Lê Đức A được quyền sử dụng diện tích đất 1078,58m^2 trong đó có 898,78m^2 theo di chúc ngày 02/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An và 179,8m^2 do ông Lê Đức B (bố của anh Lê Đức A) tự nguyện tặng cho anh Lê Đức A phần được hưởng di sản thừa kế của ông B tại thửa đất số 32-1 và 32-2, tờ bản đồ số 41; địa chỉ: Xóm B (nay là xóm H), xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP254057 do UBND thị xã T cấp ngày 01/8/2014 mang tên bà Ngô Thị L1 (bao gồm 180m^2 đất ở và 898,58m^2 đất trồng cây lâu năm khác (vườn)), có tứ cận cụ thể:

+ Phía bắc giáp thửa đất số 92, tờ bản đồ số 41 dài 35,86m; phần phía bắc giáp thửa đất số 25 dài 4,58m

+ Phía tây giáp thửa đất số 38 và thửa đất số 25, tờ bản đồ số 41 dài 21,35m

+ Phía nam giáp thửa đất số 32-3, tờ bản đồ số 41 được phân chia cho bà M, bà H, bà T, bà T1 có chiều dài 50,43m.

+ Phía đông giáp đường xóm có chiều dài 29,97m

(theo sơ đồ phân chia thửa đất số 01/2025/SĐPC/KSTKXDHT do Công ty TNHH K lập ngày 04/6/2025)

Giao cho các bà Lê Thị M, bà Lê Thị H, bà Lê Thị T, bà Lê Thị T1 được quyền sử dụng chung thửa đất số 32-3, tờ bản đồ số 41 có diện tích 719,6m^2 thuộc thửa đất số 32, tờ bản đồ số 41; địa chỉ: Xóm B (nay là xóm H), xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP254057 do UBND thị xã T cấp ngày 01/8/2014 mang tên bà Ngô Thị L1 (bao gồm 120m^2 đất ở, 599,6m^2 đất trồng cây lâu năm khác (vườn)), có tứ cận cụ thể như sau:

+ Phía bắc giáp thửa đất số 32-2 và thừa đất số 32-1, tờ bản đồ số 41 giao cho anh Lê Đức A dài 50,43m

+ Phía tây giáp thửa đất số 38, tờ bản đồ số 41 dài 10m

+ Phía nam giáp thửa đất số 41 và thửa đất số 214, tờ bản đồ số 41 dài 57,22m

+ Phía đông giáp đường xóm dài 14,3m

- Về chi phí hoà giải: Anh Lê Đức A, bà Lê Thị M, bà Lê Thị H, bà Lê Thị T, bà Lê Thị T1 không phải chịu chi phí hòa giải tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 8 – Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngoan